

Số: 67./2022

No.: 67/2022

TP. HCM, ngày 22 tháng 3 năm 2022
Ho Chi Minh City, 22 March 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam / Sở Giao dịch
Chứng khoán Hà Nội
To: State Securities Commission of Vietnam
Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan / *Masan Group Corporation*

- Mã cổ phiếu niêm yết/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: MSN

- Địa chỉ/*Address*: Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM / *8th Floor, Central Plaza, 17 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 28 6256 3862

Fax: 28 3827 4115

2. Nội dung thông tin công bố: Lãi suất trái phiếu MSN11906 cho kỳ tính lãi 6 năm 2022 (26/03/2022 đến 26/09/2022).

Contents of disclosure: Interest rate of the Bonds MSN11906 for the 6th interest period in 2022 (26/3/2022 to 26/9/2022).

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22./3/2022 tại đường dẫn https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=vn.

This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 22./3/2022 at https://masangroup.com/msnew/investor-center/?lang_ui=en

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại mục 2/Documents related to disclosed information at mentioned in paragraph 2.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized representative for information disclosure
LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL



TRẦN PHƯƠNG BẮC

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASAN

Số: 65/2022/TB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HCM, ngày 22 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v: Lãi suất liên quan đến trái phiếu với tổng mệnh giá đang lưu hành 1.500 tỷ VND, đáo hạn năm 2022 do Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan phát hành ngày 26/09/2019 ("Trái Phiếu") (mã chứng khoán: MSN11906) cho kỳ tính lãi từ và bao gồm ngày 26/03/2022 đến và không bao gồm ngày 26/09/2022 ("Kỳ Tính Lãi 06")

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (SSC)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)
- TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VSD)

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Tên giao dịch: Masan Group Corporation

Trụ sở chính: Phòng 802, tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (+84-28) 6256 3862

Fax: (+84-28) 3827 4115

Chúng tôi xin thông báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) mức lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi 06 của mã trái phiếu sau:

Tên chứng khoán: Trái phiếu MSNPO2022_01

Mã chứng khoán: MSN11906

Loại chứng khoán: Trái phiếu doanh nghiệp

Mệnh giá giao dịch: 100.000 đồng/trái phiếu

Sàn giao dịch: HSX

Mức lãi suất áp dụng: 8,725%/năm

Thời gian áp dụng: từ và bao gồm ngày 26/03/2022 đến và không bao gồm ngày 26/09/2022

Ngày thanh toán lãi cho Kỳ Tính Lãi 06: 26/09/2022 (trừ khi nhà nước có quy định khác về ngày nghỉ lễ).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu...

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN
CHỖ TÓNG GIÁM ĐỐC
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
MASAN
QUẬN 1 - T. PHỐ GI. MIỀN
NGUYỄN THIỆU NAM

THÔNG BÁO

V/v: Lãi suất cho Kỳ Tính Lãi 06 của trái phiếu với tổng mệnh giá đang lưu hành 1.500 tỷ VND, đáo hạn năm 2022 do Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Masan phát hành ngày 26/09/2019 (Tên trái phiếu: MSNPO2022_01; Mã niêm yết: MSN11906) (“**Trái Phiếu**”) cho kỳ tính lãi từ và bao gồm ngày 26/03/2022 đến và không bao gồm ngày 26/09/2022 (“**Kỳ Tính Lãi 06**”)

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**
(“Tổ Chức Phát Hành”)

Căn cứ:

- Hợp đồng đại diện chủ sở hữu trái phiếu giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương) (“**Hợp Đồng Đại Diện**”);
- Các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) được đính kèm Hợp Đồng Đại Diện.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“**TCBS**”) xin thông báo đến Tổ Chức Phát Hành, Chủ Sở Hữu Trái Phiếu về một số nội dung của Kỳ Tính Lãi 06 như sau:

1. Kỳ Tính Lãi, Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu và Ngày Thanh Toán Lãi:

Kỳ Tính Lãi 06 được tính từ và bao gồm ngày 26/03/2022 đến và không bao gồm ngày 26/09/2022. Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi 06 là ngày 17/03/2022. Ngày Thanh Toán Lãi cho Kỳ Tính Lãi 06 là ngày 26/09/2022 (trừ khi nhà nước có quy định khác về ngày nghỉ lễ).

2. Lãi suất áp dụng:

Theo quy định, Lãi Suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi 06 cộng với 3,2% (ba phẩy hai phần trăm) một năm. Lãi Suất Tham Chiếu là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) do Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi Nhánh Thành Phố Hà Nội (“**Vietinbank CN Hà Nội**”), Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao Dịch (“**VCB Sở Giao Dịch**”), Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Sở Giao Dịch (“**Agribank Sở Giao Dịch**”) và Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Sở Giao Dịch 1 (“**BIDV Sở Giao Dịch 1**”) công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi 06.

Theo đó, lãi suất cho Kỳ Tính Lãi 06 được xác định như sau:

	Lãi suất (%/năm)
Vietinbank CN Hà Nội	5,600
VCB Sở Giao Dịch	5,500
Agribank Sở Giao Dịch	5,500
BIDV Sở Giao Dịch 1	5,500
Trung bình các Lãi Suất Tham Chiếu	5,525
Biên Độ	3,200



Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi 06

8,725

Trong vòng 3 Ngày Làm Việc kể từ ngày của thông báo này, nếu TCBS không nhận được bất kỳ ý kiến nào khác từ Tổ Chức Phát Hành thì Lãi Suất cho Kỳ Tính Lãi 06 như được trình bày ở trên sẽ được áp dụng.

(Đính kèm thông báo là Lãi Suất Tham Chiếu)

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

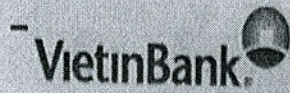
- Như trên;
- VP lưu.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG *pac*



GIÁM ĐỐC CAO CẤP
HỖ TRỢ VẬN HÀNH CHỨNG KHOÁN
Nguyễn Minh Chính





CHI NHÁNH HÀ NỘI
LÃI SUẤT TIỀN GỬI TIẾT KIỆM THƯỜNG
ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

Áp dụng từ ngày 01.01.2021

1. Tiền gửi tiết kiệm dành cho cá nhân

LOẠI KỶ HẠN	LÃI SUẤT: %/NĂM				
	TIỀN GỬI TIẾT KIỆM				
	Trả lãi sau	Trả lãi trước	Trả lãi hàng tháng	Trả lãi hàng quý	Trả lãi định kỳ 6 tháng/lần
VND					
Không kỳ hạn	0.10				
Dưới 1 tháng	0.20				
01 tháng	3.10				
02 tháng	3.10				
03 tháng	3.40	3.37	3.39		
04 tháng	3.40				
05 tháng	3.40				
06 tháng	4.00	3.92	3.97	3.98	
07 tháng	4.00				
08 tháng	4.00				
09 tháng	4.00	3.88	3.95	3.96	
10 tháng	4.00				
11 tháng	4.00				
12 tháng	5.60	5.3	5.46	5.49	5.52
13 tháng	5.60	5.28	5.45		
14 tháng	5.60				
15 tháng	5.60				
18 tháng	5.60	5.17	5.39	5.41	5.45
24 tháng	5.60	5.04	5.32	5.34	5.38
25 tháng	5.60				
36 tháng	5.60	4.79	5.19	5.21	5.24
48 tháng	5.60	4.58	5.06	5.09	5.12
60 tháng	5.60	4.38	4.95	4.97	5.00

NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56 /TB-SGD.TH

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO

Lãi suất tiền gửi tiết kiệm, tài khoản VND áp dụng cho cá nhân

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch (SGD) thông báo lãi suất áp dụng với các khoản tiền gửi tiết kiệm, tài khoản bằng VND của cá nhân tại SGD kể từ ngày 22/10/2021 cho đến khi có thông báo mới như sau:

1. **Lãi suất:**

Kỳ hạn	LS (trả sau (%/năm))	LS TK trả trước (%/năm)	LS TK linh hoạt kỳ hàng tháng (%/năm)	LS TK linh hoạt định kỳ hàng quý (%/năm)
Rút trước hạn	0,10	0,10	0,10	0,10
KKH	0,10			
1 tuần	0,20			
2 tuần	0,20			
1 tháng	3,00	2,99		
2 tháng	3,00			
3 tháng	3,30	3,27	3,29	
6 tháng	4,00	3,92	3,96	3,98
9 tháng	4,00		3,94	3,96
12 tháng	5,50	5,21	5,36	5,39
18 tháng	5,30			
18 tháng	5,30	4,90	5,11	5,13
24 tháng	5,30	4,79	5,04	5,06
30 tháng	5,30		4,98	5,00
36 tháng	5,30		4,92	4,94
48 tháng	5,30		4,81	4,83
60 tháng	5,30		4,71	4,72

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo quy chế tiền gửi tiết kiệm, tài khoản của NH TMCP NT VN và các quy định hiện hành có liên quan khác (hiện tại là Quyết định số 1819/QĐ-VCB-ALM ngày 21/10/2021).

3. Đối với khách hàng có giao dịch tổng thể lớn với VCB, tiền cơ sở thỏa thuận và cung cấp các tài liệu liên quan (nếu có) để áp dụng lãi suất huy động cao hơn mức lãi suất niêm yết tại thời điểm huy động. VCB có thể áp dụng lãi suất khác với thông báo này trong trường hợp khách hàng có nhu cầu về các loại kỳ hạn và lãi suất khác với thông báo này. Mọi chi tiết xin liên hệ phòng Tổng hợp SGD, ĐT 024-39168547 (máy IS 1711).

Nơi nhận:

- BGD SGD (để chỉ đạo);
- Các phòng tại SGD (để thực hiện);
- Lưu P.TH, P.HCQT.

GIÁM ĐỐC

Một Vân Quân
Một Vân Quân

Vietcombank
SỞ GIAO DỊCH

THÔNG BÁO LÃI SUẤT HUY ĐỘNG

Từ ngày 15 tháng 8 năm 2021

Kỳ hạn	Lãi suất	Tiết kiệm cá nhân			Tiền gửi tổ chức		
		Trả lãi sau cuối kỳ VND (%/năm)	Trả lãi sau Hàng tháng (%/năm)	Trả lãi sau Hàng quý (%/năm)	Trả lãi sau cuối kỳ (%/năm)	Trả lãi sau Hàng tháng (%/năm)	Trả lãi sau hàng quý (%/năm)
Tiền gửi thanh toán	0,10	-	-	-	0,20	-	-
Tiền gửi không kỳ hạn	0,10	-	-	-	0,20	-	-
Kỳ hạn 01 tháng	3,10	-	-	-	3,00	-	-
Kỳ hạn 02 tháng	3,10	-	-	-	3,00	-	-
Kỳ hạn 03 tháng	3,40	3,39	-	-	3,30	3,29	-
Kỳ hạn 04 tháng	3,40	3,39	-	-	3,30	3,29	-
Kỳ hạn 05 tháng	3,40	3,38	-	-	3,30	3,28	-
Kỳ hạn 06 tháng	4,00	3,97	3,98	-	3,70	3,67	3,68
Kỳ hạn 07 tháng	4,00	3,96	-	-	3,70	3,67	-
Kỳ hạn 08 tháng	4,00	3,95	-	-	3,70	3,66	-
Kỳ hạn 09 tháng	4,00	3,95	3,96	-	3,70	3,66	3,67
Kỳ hạn 10 tháng	4,00	3,94	-	-	3,70	3,65	-
Kỳ hạn 11 tháng	4,00	3,93	-	-	3,70	3,64	-
Kỳ hạn 12 tháng	5,50	5,37	5,39	-	4,80	4,70	4,72
Kỳ hạn 13 tháng	5,50	5,35	-	-	4,80	4,69	-
Kỳ hạn 18 tháng	5,50	5,30	5,32	-	4,80	4,64	4,66
Kỳ hạn 24 tháng	5,50	5,23	5,25	-	4,80	4,59	4,61

Các loại ngoại tệ lãi suất huy động = 0%

Rất hân hạnh được phục vụ Quý khách hàng tại:
Agribank Chi nhánh Số giao dịch - ĐT: (024) 3772.75.75.

Văn bản áp dụng: 468/SGD-KHNV ngày 18/12/2015, 419/SGD-KHITH ngày 16/3/2016, 808/NHN0.SGD-KHNV ngày 03/4/2019, 7273/NHN0-KHNV ngày 12/08/2021 và 1209/NHN0.SGD-KHNV ngày 13/08/2021.

(Handwritten signatures)



Hiệu lực từ: 10/08/2021

Số: ~~10~~ / BIDV/SGDI-KHTC**BIỂU LÃI SUẤT HUY ĐỘNG
DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN
ÁP DỤNG TẠI CHI NHÁNH SỞ GIAO DỊCH 1**

Từ ngày 07/05/2018 khách hàng gửi Tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi tại BIDV được rút trước hạn toàn bộ khoản tiền gửi (không rút trước hạn từng phần) trừ các sản phẩm có quy định cụ thể riêng. Đối với các khoản tiền gửi khách hàng đã gửi trước ngày 07/05/2018, BIDV giữ nguyên cơ chế rút trước hạn như cam kết đến khi tiền gửi đáo hạn.

I. Tiền gửi tiết kiệm và tiền gửi thanh toán

Kỳ hạn	Lãi suất tại quầy						Lãi suất online	
	VND			USD	EUR	JPY	VND	USD
	Lãi cuối kỳ	Lãi trả trước	Lãi trả hàng tháng	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ	Lãi cuối kỳ
KKH	0.10	-	-	0.00	0.00	0.01	-	0.00
1 tuần	0.20	-	-	0.00	0.00	-	0.20	0.00
2 tuần	0.20	-	-	0.00	0.00	-	0.20	0.00
3 tuần	0.20	-	-	0.00	0.00	-	0.20	0.00
1 tháng	3.10	3.09	-	0.00	0.00	0.01	3.10	0.00
2 tháng	3.10	3.08	3.09	0.00	0.00	0.01	3.10	0.00
3 tháng	3.40	3.37	3.39	0.00	0.00	0.01	3.60	0.00
4 tháng	3.40	3.36	3.38	0.00	0.00	0.01	3.60	0.00
5 tháng	3.40	3.35	3.38	0.00	0.00	0.01	3.60	0.00
6 tháng	4.00	3.92	3.96	0.00	0.00	0.01	4.20	0.00
7 tháng	4.00	3.91	3.96	0.00	0.00	-	4.20	0.00
8 tháng	4.00	3.89	3.95	0.00	0.00	-	4.20	0.00
9 tháng	4.00	3.88	3.94	0.00	0.00	-	4.20	0.00
10 tháng	4.00	3.87	3.94	0.00	0.00	-	4.20	0.00
11 tháng	4.00	3.86	3.93	0.00	0.00	-	4.20	0.00
12 tháng	5.50	5.21	5.36	0.00	0.00	-	5.50	0.00
13 tháng	5.50	5.19	5.35	0.00	0.00	-	5.50	0.00
15 tháng	5.50	5.15	5.33	0.00	0.00	-	5.50	0.00

